

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ ESC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ ESC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ESC INDUSTRY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107804525

3. Ngày thành lập: 13/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 6 Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 043 835 0454

Fax: 04.38350281

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc, uốn thép, xây gạch và đắp đá, lợp mái bao phủ tòa nhà.	4390
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị, các sản phẩm thiết bị điện, tự động hóa, tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng: Buôn bán máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu phục vụ ngành nhựa, dệt may, da giày; Kinh doanh vật tư, thiết bị ngành ô tô, xây dựng, cơ khí, nông nghiệp, y tế; Buôn bán hàng điện, điện tử, điện lạnh, máy tính.	4659
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế trong lĩnh vực thiết bị điện, tự động hóa, đo lường, điều khiển; Thiết kế xây dựng công trình điện năng, đường dây và trạm biến áp.	7410
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Trông giữ ô tô, xe máy; Kinh doanh, khai thác điểm đỗ ô tô, xe máy.	5221
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ô tô.	4520
7.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu phục vụ ngành nhựa, dệt may, da giày; Sản xuất thiết bị thí nghiệm, dạy học và thiết bị văn phòng;	2817
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng	4932

9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô theo hợp đồng	4933
10.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Kinh doanh xe máy các loại	4541
11.	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất sắt, thép các loại	2410
12.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng Sản xuất hàng điện, điện tử, điện lạnh, máy tính Sản xuất đồ gia dụng	3290
13.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện công nghiệp và tiêu dùng	2790
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, cửa hàng	6810(Chính)
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Chế tạo, lắp đặt thiết bị và các dịch vụ khác cho ngành cơ khí, chế tạo máy;	2592
16.	Xây dựng nhà các loại	4100
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê; Thi công đường dây và trạm biến áp cao thế và hạ thế;	4290
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi, giải trí; Cung cấp, lắp đặt các thiết bị, công trình bưu chính viễn thông;	4329
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị, các sản phẩm thiết bị điện, tự động hóa, tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng; Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị ngành ô tô, xây dựng, cơ khí, nông nghiệp, y tế.	8299
22.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo trong lĩnh vực thiết bị điện, tự động hóa, đo lường, điều khiển;	8532
23.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Chế tạo trong lĩnh vực thiết bị điện, tự động hóa, đo lường, điều khiển;	2651

24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn trong lĩnh vực thiết bị điện, tự động hóa, đo lường, điều khiển	7490
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu tư, triển khai và phát triển các dự án thuộc lĩnh vực thiết bị điện và tự động hóa.	7110
26.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác và chế biến khoáng sản (trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm)	0899
27.	Phá dỡ Chi tiết: Cắt, phá, dỡ tàu cũ, sắt thép phế liệu các loại (không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4311
28.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Kinh doanh ô tô các loại	4511
29.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý bán lẻ xăng dầu	4730
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán các loại hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm) Buôn bán thiết bị thí nghiệm, dạy học và thiết bị văn phòng Buôn bán vật liệu xây dựng Buôn bán đồ gia dụng Buôn bán hệ thống chống sét, bảo vệ	4669
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Buôn bán sắt, thép các loại	4662
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì, phục hồi các loại máy móc, thiết bị công nghiệp và các dây truyền công nghệ;	3312

6. Vốn điều lệ: 5.250.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÙNG	Số 118 Lê Lợi, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	46.600	466.000.000	8,876	111200052	
			Tổng số	46.600	466.000.000	8,876		
2	ĐINH VĂN THỨ	297 đường Trung Văn, Tập thể viện Kỹ thuật thiết bị điện, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.740	277.400.000	5,284	011836609	
			Tổng số	27.740	277.400.000	5,284		
3	ĐẶNG THỊ TIỀN	297 đường Trung Văn, Tập thể viện Kỹ thuật thiết bị điện, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.380	163.800.000	3,120	013105620	
			Tổng số	16.380	163.800.000	3,120		
4	TRẦN VĂN TIỀN	Đội 1, thôn Cẩm Sơn, Xã Cẩm Xá, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.140	61.400.000	1,170	141323376	
			Tổng số	6.140	61.400.000	1,170		
5	NGUYỄN THỊ THỦY	Số 6, ngách 4, ngõ 126 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.650	336.500.000	6,410	017151000002	
			Tổng số	33.650	336.500.000	6,410		
6	NGUYỄN HOÀI VÂN	Số 69 Trần Duy Hưng, Tập thể Viện kỹ thuật thiết bị điện, tổ 14, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.350	33.500.000	0,638	011933901	
			Tổng số	3.350	33.500.000	0,638		
7	LÊ THỊ HẬU	Xóm Hưng, Xã Cẩm Lạc, Huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.260	242.600.000	4,621	183682757	
			Tổng số	24.260	242.600.000	4,621		

8	NGÔ TRỌNG THÀNH	Số 12 hẻm 144/8/10 phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.700	107.000.000	2,038	011334481	
			Tổng số	10.700	107.000.000	2,038		
9	BÙI TRÍ HÙNG	Số 16, hẻm 29/70/20 Phố Khương Hạ, Tổ 3, cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.390	223.900.000	4,265	011501555	
			Tổng số	22.390	223.900.000	4,265		
10	NGUYỄN ĐỨC HÒA	Số 69 Trần Duy Hưng, Tập thể Viên kỹ thuật Thiết bị điện, Tổ 14, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.310	343.100.000	6,535	011933900	
			Tổng số	34.310	343.100.000	6,535		
11	ĐẶNG QUỐC HẢI	Phòng 3, nhà 23 Tập thể Đại học Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	299.480	2.994.800.000	57,044	0420660000 17	
			Tổng số	299.480	2.994.800.000	57,044		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG QUỐC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 02/09/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 042066000017

Ngày cấp: 29/10/2014

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phòng 3, nhà 23 Tập thể Đại học Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 3, nhà 23 Tập thể Đại học Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội